LIÊN ĐOÀN KIẾN TRÚC SƯ QUỐC TẾ (UIA)

HIỆP ƯỚC UIA VỀ TIÊU CHUẨN KHUYẾN CÁO

CỦA TÍNH CHUYÊN NGHIỆP

TRONG THIẾT KẾ KIẾN TRÚC

SAMA ĐỔI THÁNG 8 NĂM 2014 tại Đại hội toàn thể XXVI (Durban, Nam Phi)

LIÊN ĐOÀN KIẾN TRÚC SƯ QUỐC TẾ

 Liên đoàn Kiến trúc sư Quốc tế

Hiệp ước UIA về Tiêu chuẩn Khuyến cáocủaTính chuyên nghiệp trong Hành nghề Kiến trúc

Được thông qua bởi hội nghị UIA XXI tại Bắc Kinh, Trung Quốc, ngày 28 tháng 6 năm 1999

Lời mở đầu do Đại hội đồng UIA XXII thông qua tại Berlin, Đức, ngày 27 tháng 7 năm 2002

Sửa lại tháng 8 năm 2014 tại Đại hội XXVI (Durban, Nam Phi)

Nội dung

|  |  |
| --- | --- |
| Mở đầu | 2 |
| Giới thiệu | 2 |
| Hiệp ướcUIA về Tiêu chuẩn Khuyến cáo quốc tếcủaTính chuyên nghiệp trongHành nghề kiến ​​trúc |   |
| ................................................ .................................................. . | 4 |
| Nguyên tắc của tính chuyên nghiệp ............................................... .................................... | 4 |
| Các vấn đề chính sách ................................................ .................................................. ............... | 5 |
| Hành nghề kiến ​​trúc ............................................... ............................................. | 5 |
| Kiến trúc sư | 5 |
| Yêu cầu cơ bản của kiến ​​trúc sư ............................................. ................ | 6 |
| Giáo dục | 9 |
| Công nhận / xác nhận / công nhận ............................................. ....................... | 10 |
| Kinh nghiệm thực tế / Đào tạo / Thực tập ............................................ ................... | 10 |
| Thể hiện kiến ​​thức chuyên môn và khả năng ......................................... | 11 |
| Đăng bạ/ Cấp chứng chỉ/ Chứng nhận ............................................. ......................... | 11 |
| Đấu thầu | 12 |
| Đạo Đức và Ứng Xử ............................................... .................................................. | 12 |
| Phát triển nghề nghiệp liên tục | 13 |
| Phạm vi hành nghề ............................................... .................................................. ... | 13 |
| Hình thức hành nghề ............................................... .................................................. .... | 14 |
| Hành nghề ở nước sở tại ............................................. ........................................... | 14 |
| Sở hữu Trí tuệ và Bản quyền .............................................. ......................... | 15 |
| Quản trị nghề nghiệp .............................................. ................................... | 15 |
| Hệ thống phân phối dự án xây dựng .............................................. .......................... | 16 |
| Phát triển bồi thường kiến ​​trúc sư ............................................. .............. | 17 |
| PHỤ LỤC A | 18 |

Lưu ý: Văn bản hướng dẫn đã được chuẩn bị và phê duyệt cho các vấn đề chính sách sau của Hiệp định:

Công nhận / Thẩm định / Thẩm định Kinh nghiệm thực hành / Đào tạo / Thực tập

Trình diễn kiến ​​thức chuyên môn và khả năng đăng ký / cấp phép / chứng nhận

Hướng dẫn về Lựa chọn Chất lượng Cạnh tranh Lựa chọn Kiến trúc sư và Ứng xử của Kiến trúc sư

Tiếp tục phát triển chuyên môn Phạm vi thực hành

Các hình thức thực hành Thực hành ở nước chủ nhà

Sở hữu Trí tuệ và Quyền Quản trị Sự nghiệp Xây dựng Hệ thống Cung cấp Dự án

Phát triển của bồi thường kiến ​​trúc sư

Mở đầu

Làchuyên gia, các kiến ​​trúc sư có nhiệm vụ chính là quan tâm tới các cộng đồng mà họ phục vụ. Trách nhiệm này chiếm ưu thế vì lợi ích cá nhân và lợi ích của khách hàng.

Trong một thế giới thương mại dịch vụ chuyên nghiệp đang gia tăng nhanh chóng và các kiến ​​trúc sư thường xuyên phục vụ các cộng đồng hơn là chính họ, Liên đoàn Kiến trúc Quốc tế tin rằng cần có các tiêu chuẩn quốc tế về chuyên môn trong Hành nghề Kiến trúc. Các kiến ​​trúc sư đáp ứng được các tiêu chuẩn được quy định trong Hiệp ước này, vớinăng lực và hành vi đạo đức của họ, có khả năng bảo vệ lợi ích tốt nhất của cộng đồng mà họ phục vụ.

 Giới thiệu

Hội đồng UIA thành lập Ủy ban Hành nghề Chuyên nghiệp và phê duyệt chương trình của mình vào năm 1994. Sau 25 tháng hoạt động tích cực của Ủy ban trong suốt ba năm 1993-1996, Hội đồng UIA nhất trí thông qua ấn bản đầu tiên của Hiệp ướcUIA về Các tiêu chuẩn khuyến cáo quốc tế của tính chuyên nghiệp trong hành nghề kiến ​​trúc tại Barcelona, ​​Tây Ban Nha vào tháng 7 năm 1996. Với hành động này của UIA, Hiệp ướcđược thiếtlập như là các khuyến nghị chính sách để hướng dẫn công việc đang diễn ra của UIA và Ủy ban hành nghề chuyên nghiệp UIA.

Phiên bản đầu tiên của Hiệp ước được chuyển tới tất cả các thành viên của UIA với yêu cầu tham gia ý kiến ​​và hợp tác trong việc phát triển khung chính sách để trình bày tại hội nghị UIA XXI ở Bắc Kinh, Trung Quốc, vào năm 1999. Chương trình hành nghề chuyên nghiệp 1997-1999 tập trung vào việc trả lời các ý kiến ​​nhận xét và kiến ​​nghị nhận được từ các thành viên của Hội đồng, các thành viên UIA, và các thành viên của Ủy ban về Hiệp ước và các chính sách của nó. Ấn bản đầu tiên của Hiệp định đã được sửa đổi để đáp lại những nhận xét đó và do kết quả của cuộc tranh luận của Ủy ban về các văn bản hướng dẫn về các vấn đề chính sách đang được phát triển để đưa ra khuôn khổ chính sách xương sống của Hiệp ước.

Hiệp ướcvà các hướng dẫn công nhận chủ quyền của từng thành viên UIA, cho phép linh hoạt theo nguyên tắc tương đương và được cấu trúc để cho phép bổ sung các yêu cầu phản ánh các điều kiện địa phương của một thành viên UIA.

Không phải là ý định của Hiệp ướcđể thiết lập các tiêu chuẩn bắt buộc theo thỏa thuận thương lượng giữa các lợi ích cạnh tranh. Thay vào đó, Hiệp ướclà kết quả của nỗ lực hợp tác của cộng đồng quốc tế cáckiến ​​trúc sư nhằm thiết lập khách quan những tiêu chuẩn và thực tiễn nhằm phục vụ tốt nhất cho lợi ích của cộng đồng. Các tài liệu Hiệp ước và Hướng dẫn nhằm xác định những gì được coi là thực tiễn tốt nhất cho nghề kiến ​​trúc và các tiêu chuẩn mà nghề nghiệp mong muốn. Đây là những tài liệu sống và sẽ được xem xét và sửa đổi liên tục như một quan điểm​​và kinh nghiệmđầy sức nặng. Trong khi tôn trọng chủ quyền của các bộ phận thành viên của UIA, họ được mời và khuyến khích để thúc đẩy việc thông qua Hiệp ước và Hướng dẫn, và nếu thích hợp, tìm kiếm sự sửa đổi của các tập quán và luật pháp hiện hành.

**Hiệp ước UIA về Tiêu chuẩn khuyến cáo Quốc tế củaTính chuyên nghiệp trong Hành nghề Kiến trúc**

Mục đích là Hiệp ước và hướng dẫnsẽ cung cấp những hướng dẫn thực tế cho các chính phủ, các cơ quan đàm phán, hoặc các đối tượng khác tham gia đàm phán công nhận lẫn nhau về dịch vụ kiến ​​trúc. Hiệp ước và các hướng dẫn sẽ làm cho các bên dễ dàng đàm phán các thỏa thuận công nhận lẫn nhau. Cách phổ biến nhất để đạt được sự công nhận là thông qua các hiệp định song phương, được thừa nhận là được cho phép theo Điều VII của GATS. Có sự khác biệt về tiêu chuẩn giáo dục và kiểm tra, yêu cầu về kinh nghiệm, ảnh hưởng của quy định, vv, tất cả đều làm cho việc thực hiện công nhận trên cơ sở đa phương vô cùng khó khăn. Các cuộc đàm phán song phương sẽ tập trung vào các vấn đề chính liên quan đến hai môi trường cụ thể. Tuy nhiên, một khi đã đạt được, các hiệp định song phương giữa hai nước sẽ dẫn tới các nước khác, và cuối cùng sẽ mở rộng sự công nhận lẫn nhau rộng rãi hơn.

 Hiệp ước bắt đầu với một tuyên bố "Các nguyên tắc của tínhchuyên nghiệp", tiếp theo là một loạt các vấn đề chính sách. Mỗi vấn đề chính sách mở ra với một định nghĩa về chính sách chủ đề, tiếp theo là một tuyên bố về bối cảnh và chính sách.

Đại hội UIA XXI ở Bắc Kinh, Trung Quốc nhất trí thông qua Hiệp ướcvào tháng 6 năm 1999. Một bản sao của Nghị quyết phê chuẩn được đính kèm theo Phụ lục A.

**Các nguyên tắc củasự chuyên nghiệp**

Các thành viên của nghề kiến ​​trúc trung thành với các tiêu chuẩn của sự chuyên nghiệp, tính toàn vẹn và năng lực, và do đó mang đến cho xã hội những kỹ năng và năng khiếu độc đáo cần thiết cho sự phát triển bền vững của môi trường xây dựng và phúc lợi xã hội và văn hoá của họ. Các nguyên tắc của sự chuyên nghiệp được thiết lập trong pháp luật, cũng như trong các quy tắc đạo đức và các quy định xác định hành vi chuyên nghiệp:

Chuyên môn: Kiến trúc sư có kiến ​​thức, kỹ năng và lý thuyết có hệ thống được phát triển thông qua giáo dục, đào tạo đại học và sau đại học và cùng kinh nghiệm.Quá trình giáo dục kiến ​​trúc, đào tạo và kiểm tra được tổ chức nhằm đảm bảo cho công chúng rằng khi kiến ​​trúc sư tham gia vào việc thực hiện các dịch vụ chuyên nghiệp thì kiến ​​trúc sư đó đã đạt được các tiêu chuẩn chấp nhận được cho phép thực hiện đúng các dịch vụ đó. Hơn nữa, các thành viên của các hiệp hội chuyên nghiệp nhất của các kiến ​​trúc sư và thực sự, UIA, chịu trách nhiệm duy trì và nâng cao kiến ​​thức về nghệ thuật và khoa học kiến ​​trúc, tôn trọng toàn bộ thành tựu kiến ​​trúc và góp phần vào sự phát triển của nó.

Tự quản: Kiến trúc sư cung cấp lời khuyên khách quan cho khách hàng và / hoặc người sử dụng.Các kiến ​​trúc sư chịu trách nhiệm duy trì lý tưởng rằng sự đánh giá chuyên nghiệp có học thức và không bị thỏa hiệp nên được xếp lên trên bất kỳ động cơ khác trong việc theo đuổi nghệ thuật và khoa học kiến ​​trúc.

 Các kiến ​​trúc sư cũng chịu trách nhiệm nắm bắt tinh thần và luật pháp chuyên về công việc chuyên môn của họ và cân nhắc kỹ lưỡng về tác động xã hội và môi trường của các hoạt động chuyên môn của họ.

 Cam kết: Kiến trúc sư có một mức độ cống hiến caocủa bản thân cho công việc được thực hiện thay mặt cho khách hàng và xã hội của họ.Các thành viên của nghề nghiệp được giao nhiệm vụ phục vụ khách hàng của mình một cách đúng đắn và chuyên nghiệp và để thực hiện những phán xét không định kiến và không thiên vị nhân danh họ.

Trách nhiệm giải trình: Các kiến ​​trúc sư nhận thức được trách nhiệm của mình đối với những tư vấn độc lập và phản biện nếu cần thiết cho khách hàng của họ và cho những tác động của công việc của họ đối với xã hội và môi trường. Các kiến trúc sư chỉ thực hiện các dịch vụ chuyên nghiệp khi họ, cùng với những người mà họ có thể tham gia với tư cách là chuyên gia tư vấn, có đủ điều kiện về giáo dục, đào tạo và / hoặc kinh nghiệm trong các lĩnh vực kỹ thuật cụ thể.

UIA, thông qua các chương trình của các bộ phận quốc gia của nó và Ủy ban Hành nghề Chuyên nghiệp, tìm kiếm thiết lập các nguyên tắc củasựchuyên nghiệp và tiêu chuẩn nghề nghiệp vì lợi ích sức khoẻ, an toàn, phúc lợi và văn hoá công cộng, và hỗ trợ công nhận lẫn nhau các tiêu chuẩn chuyên nghiệp và năng lực vì lợi ích công cộng cũng như vì lợi ích của việc duy trì sự tín nhiệm của nghề.

Các nguyên tắc và tiêu chuẩn của UIA nhằm mục đích giáo dục toàn diện và đào tạo thực tiễn cho các kiến ​​trúc sư để họ có thể hoàn thành các yêu cầu chuyên môn cơ bản của họ. Các tiêu chuẩn này thừa nhận các truyền thống giáo dục quốc gia khác nhau, và do đó cho phép các yếu tố tương đương.

**Các vấn đề chính sách**

*Hành nghề kiến ​​trúc*

Định nghĩa:

Hành nghề kiến ​​trúc bao gồm việc cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp gắn liền với quy hoạch đô thị và thiết kế, xây dựng, mở rộng, bảo tồn, phục hồi, hoặc thay đổi một tòa nhà hoặc một nhóm các tòa nhà. Các dịch vụ chuyên nghiệp này bao gồm, nhưng không giới hạn, quy hoạch và quy hoạch sử dụng đất, thiết kế đô thị, cung cấp các nghiên cứu sơ bộ, thiết kế, mô hình, bản vẽ, thông số và tài liệu kỹ thuật, phối hợp các tài liệu kỹ thuật do người khác thực hiện (KS tư vấn, nhà quy hoạch, kiến ​​trúc sư cảnh quan và các chuyên gia tư vấn khác) khi thích hợp và không giới hạn, về kinh tế xây dựng, quản lý hợp đồng, theo dõi xây dựng (gọi là "giám sát" ở một số nước) và quản lý dự án.

Bối cảnh:

Các kiến ​​trúc sư đã và đang hành nghề nghệ thuật và khoa học kể từ thời cổ đại. Nghề mà chúng ta biết ngày nay đã trải qua sự phát triển và thay đổi. Hồ sơ công việc của các kiến ​​trúc sư ngày càng trở nên thách thức, các yêu cầu của khách hàng và những tiến bộ kỹ thuật đã trở nên phức tạp hơn, các yêu cầu xã hội và sinh thái ngày càng trở nên cấp bách hơn. Những thay đổi này đã tạo ra sự thay đổi trong dịch vụ và sự hợp tác giữa nhiều bên tham gia vào quá trình thiết kế và xây dựng.

Chính sách:

Việc hành nghề kiến ​​trúc như được xác định ở trên được thông qua để sử dụng trong việc phát triển các tiêu chuẩn quốc tế của UIA.

*Kiến trúc sư*

 Định nghĩa:

"Kiến trúc sư" thường được luật pháp hoặc tập quán dành riêng cho người chuyên nghiệp và có trình độ học vấn và được đăng ký / cấp phép / chứng nhận để hành nghề kiến trúc trong phạm vi quyền hạn mà người đó thực hiện và có trách nhiệm vận động sự phát triển công bằng và bền vững, phúc lợi, và sự biểu hiện văn hoá trong môi trường sống của xã hội về không gian, hình thức và bối cảnh lịch sử.

Bối cảnh:

Kiến trúc sư là một phần của khu vực nhà nước và tư nhân liên quan đến việc phát triển bất động sản, khu vực công trình và kinh tế xây dựng được tuyển dụng để thực hiện, bảo tồn, thiết kế, xây dựng, trang bị, tài trợ, điều chỉnh và vận hành môi trường xây dựng của chúng tađể đáp ứng nhu cầu của xã hội. Kiến trúc sư làm việc trong nhiều tình huống và cơ cấu tổ chức. Ví dụ, họ có thể làm việc riêng của họ hoặc như là thành viên của văn phòng tư nhân hoặc công cộng.

Chính sách:

UIA chấp nhận định nghĩa của một "kiến trúc sư" như đã nêu ở trên để sử dụng trong việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc tế của UIA.

*Yêu cầu cơ bản của Kiến trúc sư*

Định nghĩa:

Các yêu cầu cơ bản đối với việc đăng bạ/ cấp phép / chứng nhận như là một kiến ​​trúc sư được định nghĩa ở trên là kiến ​​thức, kỹ năng và khả năng được liệt kê dưới đây phải được làm chủ thông qua giáo dục và đào tạo được công nhận và kiến ​​thức, khả năng và kinh nghiệm đã được chứng minh để được coi là chuyên nghiệp đủ điều kiện để hành nghề kiến ​​trúc.

Bối cảnh:

Vào tháng 8 năm 1985, lần đầu tiên, một nhóm nước đã tập hợp lại kiến ​​thức cơ bản và khả năng của một kiến ​​trúc sư. Đó là:

3.1. Có khả năng tạo ra các thiết kế kiến ​​trúc đáp ứng các yêu cầu thẩm mỹ và kỹ thuật, và nhằm mục đích đảm bảo bền vững môi trường;

3.2. Hiểu biết đầy đủ về lịch sử và lý thuyết về kiến ​​trúc và nghệ thuật liên quan, công nghệ và khoa học nhân văn;

3.3 Kiến thức về mỹ thuật như là một ảnh hưởng đến chất lượng thiết kế kiến ​​trúc;

3.4 Kiến thức đầy đủ về thiết kế đô thị, quy hoạch, và các kỹ năng liên quan đến quá trình lập quy hoạch;

3.5 Hiểu được mối quan hệ giữa con người và tòa nhà và giữa các tòa nhà với môi trường của chúng, và sự cần thiết phải liên kết các tòa nhà và không gian giữa chúng với nhu cầu và quy mô của con người;

 3.6 Hiểu được nghề kiến ​​trúc và vai trò của các kiến ​​trúc sư trong xã hội, đặc biệt trong việc chuẩn bị các tóm tắt về các yếu tố xã hội;

 3.7 Hiểu được các phương pháp điều tra và chuẩn bị nhiệm vụ thiết kế cho một dự án thiết kế;

3.8 Hiểu biết về các vấn đề thiết kế kết cấu, xây dựng, và kỹ thuật liên quan đến thiết kế tòa nhà;

 3.9 Hiểu biết đầy đủ các vấn đề và công nghệ vật lý và chức năng của các tòa nhà để cung cấp cho họ những điều kiện nội tại về sự thoải mái và bảo vệ chống lại khí hậu;

 3.10 Kỹ năng thiết kế cần thiết để đáp ứng yêu cầu của người sử dụng xây dựng trong các ràng buộc do các yếu tố chi phí và các quy định xây dựng;

3.11 Có đầy đủ kiến ​​thức về các ngành công nghiệp, các tổ chức, các quy định và thủ tục liên quan đến việc dịch chuyển các khái niệm thiết kế sang các tòa nhà và lồng ghép các quy hoạch vào quy hoạch tổng thể;

 3.12 Nhận thức về trách nhiệm đối với các giá trị của con người, xã hội, văn hoá, đô thị, kiến ​​trúc, và môi trường, cũng như di sản kiến ​​trúc.

3.13 Kiến thức đầy đủ về các công cụ đạt được thiết kế bền vững sinh thái và bảo tồn và phục hồi môi trường.

 3.14 Phát triển năng lực sáng tạo trong kỹ thuật xây dựng, dựa trên sự hiểu biết toàn diện về các nguyên tắc và phương pháp xây dựng liên quan đến kiến ​​trúc.

 3.15 Kiến thức đầy đủ về tài chính dự án, quản lý dự án, kiểm soát chi phí và phương pháp cung cấp dự án.

3.16 Đào tạo kỹ thuật nghiên cứu như là một phần vốn có của kiến ​​thức kiến ​​trúc, cho cả sinh viên và giáo viên.

Giáo dục kiến ​​trúc đó bao gồm các khả năng sau:

4.1 Thiết kế

4.1.1. Khả năng phát huy trí tưởng tượng, suy nghĩ sáng tạo, đổi mới và cung cấp sự lãnh đạo thiết kế.

4.1.2 Khả năng thu thập thông tin, xác định các vấn đề, áp dụng các phân tích và đánh giá phê phán và xây dựng chiến lược hành động.

4.1.3 Có khả năng suy nghĩ ba chiều trong việc khám phá thiết kế.

4.1.4 Khả năng hòa giải các yếu tố khác nhau, tích hợp kiến ​​thức và áp dụng các kỹ năng trong việc tạo ra một giải pháp thiết kế.

4.2. Kiến thức:

 4.2.1 Nghiên cứu văn hoá và nghệ thuật

  • Có khả năng hành động với kiến ​​thức về các tiền lệ lịch sử và văn hoá trong kiến ​​trúc địa phương và thế giới.

• Khả năng hành động với kiến ​​thức về mỹ thuật như là một ảnh hưởng đến chất lượng thiết kế kiến ​​trúc.

• Hiểu được các vấn đề di sản trong môi trường xây dựng.

• Nhận thức về mối liên hệ giữa kiến ​​trúc và các nguyên tắc sáng tạo khác.

 4.2.2 Khoa học xã hội

  • Có khả năng hành động với kiến ​​thức về xã hội, và làm việc với khách hàng và người sử dụng đại diện cho nhu cầu của xã hội.

• Khả năng phát triển một dự án ngắn gọn thông qua việc xác định nhu cầu của xã hội, người dùng và khách hàng, cũng như nghiên cứu và xác định các yêu cầu theo ngữ cảnh và chức năng cho các loại môi trường xây dựng khác nhau.

  • Hiểu biết về bối cảnh xã hội, trong đó môi trường mua sắm xây dựng, nhu cầu về cơ thể và không gian và các vấn đề về sự công bằng và tiếp cận.

• Nhận thức về các quy tắc, quy định và tiêu chuẩn liên quan đến quy hoạch, thiết kế, xây dựng, y tế, an toàn và sử dụng môi trường xây dựng.

  • Nhận thức về triết học, chính trị và đạo đức liên quan đến kiến trúc

 4.2.3 Nghiên cứu môi trường

  • Khả năng hành động với kiến ​​thức về hệ thống tự nhiên và môi trường xây dựng.

• Hiểu được các vấn đề về bảo tồn và quản lý chất thải.

  • Hiểu được vòng đời của vật liệu, các vấn đề về tính bền vững sinh thái, tác động môi trường, thiết kế giảm sử dụng năng lượng, cũng như các hệ thống thụ động và quản lý của chúng.

  • Nhận thức về lịch sử và thực tiễn kiến ​​trúc cảnh quan, thiết kế đô thị, cũng như quy hoạch lãnh thổ và quốc gia và mối quan hệ của họ với nhân khẩu học và nguồn lực địa phương và toàn cầu.

  • Nhận thức về quản lý hệ thống tự nhiên có tính đến rủi ro thiên tai

4.2.4  Nghiên cứu kỹ thuật

• Kiến thức kỹ thuật về cấu trúc, vật liệu, và xây dựng.

  •Khả năng hành động với khả năng kỹ thuật tiên tiến trong việc sử dụng kỹ thuật xây dựng và sự hiểu biết về sự tiến hóa của chúng.

• Hiểu được các quy trình thiết kế kỹ thuật và sự kết hợp của cấu trúc, công nghệ xây dựng và các hệ thống dịch vụ vào một bộ phận có hiệu quả về mặt chức năng.

• Hiểu biết về các hệ thống dịch vụ cũng như các hệ thống vận tải, truyền thông, bảo trì và an toàn.

  • Nhận thức về vai trò của các tài liệu kỹ thuật và các thông số kỹ thuật trong quá trình thiết kế, và các quy trình lập kế hoạch và kiểm soát chi phí xây dựng.

4.2.5 Nghiên cứu Thiết kế

• Kiến thức về lý thuyết và phương pháp thiết kế.

• Hiểu biết về quy trình và quátrình thiết kế.

• Kiến thức về tiền đề thiết kế và phê bình kiến ​​trúc.

4.2.6 Nghiên cứu chuyên ngành

  • Có khả năng hiểu các hình thức đấu thầu khác nhau của các dịch vụ kiến ​​trúc.

  • Hiểu được hoạt động cơ bản của ngành xây dựng và phát triển, như tài chính, đầu tư bất động sản và quản lý cơ sở vật chất.

• Hiểu được vai trò tiềm tàng của kiến ​​trúc sư trong các lĩnh vực hoạt động truyền thống và hiện đại và trong bối cảnh quốc tế.

  • Hiểu biết về các nguyên tắc kinh doanh và ứng dụng của họ đối với sự phát triển của môi trường xây dựng, quản lý dự án và hoạt động của một chuyên gia tư vấn.

• Hiểu biết về đạo đức nghề nghiệp và các quy tắc ứng xử khi áp dụng vào thực tiễn kiến ​​trúc và trách nhiệm pháp lý của kiến ​​trúc sư khi đăng ký, thực hiện và xây dựng hợp đồng.

4.3 Kỹ năng

  • Có khả năng làm việc trong sự hợp tác với các kiến ​​trúc sư khác và các thành viên của đội liên ngành.

• Khả năng hành động và truyền đạt ý tưởng thông qua hợp tác, nói, viết số, viết, vẽ, lập mô hình và đánh giá.

  • Khả năng sử dụng các khả năng làm bằng tay, điện tử, đồ họa và mô hình để khám phá, phát triển, xác định và truyền đạt một đề xuất thiết kế.

• Hiểu biết về các hệ thống đánh giá sử dụng phương tiện thủ công và / hoặc phương tiện điện tử để đánh giá hiệu suất của môi trường xây dựng.

Chính sách:

UIA thông qua một bản các yêu cầu cơ bản được nêu như trên làm cơ sở tối thiểu để phát triển tiêu chuẩn quốc tế UIA và tìm cách đảm bảo rằng những yêu cầu cụ thể này được nhấn mạnh đầy đủ trong chương trình đào tạo kiến ​​trúc. UIA cũng sẽ tìm cách đảm bảo rằng các yêu cầu cơ bản sẽ được giữ liên tục để được duy trì tầm quan trọng khi nghề kiến ​​trúc và xã hội phát triển.

*Học vấn*

Định nghĩa:

Giáo dục kiến ​​trúc cần đảm bảo rằng tất cả sinh viên tốt nghiệp đều có kiến ​​thức và khả năng về thiết kế kiến ​​trúc, bao gồm các hệ thống và yêu cầu kỹ thuật cũng như cân nhắc cân bằng về sinh thái, sức khoẻ, an toàn và sinh thái; rằng họ hiểu bối cảnh văn hoá, trí tuệ, lịch sử, xã hội, kinh tế, và môi trường cho kiến ​​trúc; và họ hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của kiến ​​trúc sư trong xã hội, điều này phụ thuộc vào một tinh thần được nuôi dưỡng, phân tích và sáng tạo.

 Kiến thức cơ sở:

 Ở hầu hết các nước, đào tạo kiến ​​trúc thường kéo dài 4-6 năm theo học tại một trường đại học (theo một số nước, theo kinh nghiệm thực tế / đào tạo / thực tập), mặc dù trong lịch sử có những sự khác biệt quan trọng (lộ trình bán thời gian, kinh nghiệm làm việc ...).

Chính sách:

Theo UIA / UNESCO Hiến chương Giáo dục Kiến trúc, UIA ủng hộ việc giáo dục kiến ​​trúc sư (ngoài kinh nghiệm / đào tạo / thực tập thực tế) không ít hơn 5 năm, được cung cấp trên cơ sở toàn bộ thời gian trong một chương trình được công nhận / chương trình kiến ​​trúc được công nhận / chứng nhận / được công nhận / hoặc một tổ chức tương đương, đồng thời cho phép nhiều phương pháp tiếp cận sư phạm và phản ứng của họ đối với bối cảnh địa phương và tính linh hoạt cho tính tương đương.

*Công nhận / xác nhận / công nhận*

Định nghĩa:

Đây là quá trình thiết lập một chương trình đào tạo đạt được một chuẩn mực về thành tựu được được công nhận. Mục đích của nó là đảm bảo duy trì và nâng cao nền tảng giáo dục thích hợp.

Bối cảnh:

Các tiêu chí và quy trình đã đã được kiểm chứng để công nhận / xác nhận bởi một tổ chức độc lập giúp phát triển các chương trình giáo dục kiến ​​trúc có sự phối hợp và hợp nhất. Kinh nghiệm cho thấy rằng các tiêu chuẩn có thể được hài hoà và thúc đẩy thông qua giám sát thường kỳ từ bên ngoài, ở một số quốc gia, bổ sung chokiểm toán đảm bảo chất lượng nội bộ.

Chính sách:

Các khóa học đó phải được công nhận / xác nhận / công nhận bởi một cơ quan có thẩm quyền độc lập, từ bên ngoài trường đại học trong khoảng thời gian hợp lý (thường là không quá 5 năm) và rằng UIA, cùng với các tổ chức giáo dục đại học quốc gia có liên quan, phát triển các tiêu chuẩn cho nội dung giáo dục chuyên nghiệp của kiến ​​trúc sư có kiến ​​thức về cấu trúc, trí tuệ chặt chẽ, dựa trên kết quả thực hiện và kết quả, với các thủ tục được hướng dẫn bởi thực tiễn tốt.

*Thực hành Kinh nghiệm / Đào tạo / Thực tập*

Định nghĩa:

Kinh nghiệm thực tế / đào tạo / thực tập là một hoạt động trực tiếp và có cấu trúc trong việc thực hiện kiến ​​trúc trong quá trình học kiến ​​trúc và / hoặc sau khi nhận bằng chuyên môn nhưng trước khi đăng ký / cấp phép / chứng nhận.

Bối cảnh:

Để bổ sung cho việc chuẩn bị học tậpngười xin đăng ký / cấp phép / chứng nhận phải tích hợp giáo dục chính thức thông qua đào tạo thực hành.

Chính sách:

Các sinh viên tốt nghiệp kiến ​​trúc sẽ phải hoàn thành ít nhất 2 năm kinh nghiệm / đào tạo / thực tập trước khi đăng ký / cấp phép / chứng nhận để hành nghề với tư cách kiến ​​trúc sư (nhưng với mục tiêu hướng tới 3 năm) trong khi vẫn cho phép tính tương đương.

*Chứng minh kiến ​​thức chuyên môn và khả năng*

 Định nghĩa:

Mỗi người nộp đơn đăng ký / cấp phép / chứng nhận như là một kiến ​​trúc sư phải chứng minh được mức độ chấp nhận được về kiến ​​thức chuyên môn và khả năng cho cơ quan có thẩm quyền quốc gia.

Bối cảnh:

Công chúng được đảm bảo về kiến ​​thức và khả năng của kiến ​​trúc sư chỉ sau khi đã đạt được trình độ học vấn và đào tạo hành nghề cần thiết và chứng minh kiến ​​thức tối thiểu và khả năng trong việc thực hành toàn diện về kiến ​​trúc. Những bằng cấp này phải được chứng minh qua việc kiểm tra sát hạch và / hoặc bằng chứng khác.

Chính sách:

Đó là kiến ​​thức và năng lực cần thiết của kiến ​​trúc sư phải được chứng minh bằng cách cung cấp bằng chứng đầy đủ. Bằng chứng này phải bao gồm việc hoàn thành ít nhất một cuộc kiểm tra vào cuối thời gian thực hành / đào tạo / thực tập. Các thành phần cần thiết của kiến ​​thức và khả năng thực hành chuyên môn mà không phải kiểm tra phải được chứng minh bằng bằng chứng đầy đủ khác. Bao gồm các chủ đề như quản trị kinh doanh và các yêu cầu pháp lý liên quan.

*Đăng ký / Cấp phép / Chứng nhận*

Định nghĩa:

Việc đăng ký / cấp phép / chứng nhận là sự thừa nhận chính thức về mặt pháp lý của cá nhân cho phép họ thực hiện như một kiến ​​trúc sư, liên quan đến các quy định, ngăn ngừa người không đủ tiêu chuẩn thực hiện các chức năng nhất định.

Bối cảnh:

Với sự quan tâm của công chúng đến chất lượng, môi trường xây dựng bền vững và những nguy cơ và hậu quả liên quan đến sự phát triển của môi trường đó, các dịch vụ kiến ​​trúc phải được cung cấp bởi các chuyên gia có đủ trình độ để bảo vệ công chúng.

Chính sách:

UIA thúc đẩy việc đăng ký / cấp phép / chứng nhận về chức năng của các kiến ​​trúc sư ở tất cả các nước. Vìlợi ích công cộng, các quy định về đăng ký / cấp phép / chứng nhận như vậy phải là pháp luật.

*Đấu thầu*

Định nghĩa:

Quá trình dịch vụ kiến ​​trúc được đưa ra.

Bối cảnh:

Các kiến ​​trúc sư (thông qua các quy tắc ứng xử) giữ vững lợi ích của khách hàng và xã hội trước các mối quan tâm của họ. Để đảm bảo rằng họ có đủ nguồn lực để thực hiện các chức năng của họ theo các tiêu chuẩn bắt buộc trong lợi ích công cộng, họ thường được trả theo mức phí bắt buộc hoặc được khuyến nghị.

Có các quy tắc quốc tế, như Hiệp định Mua sắm Tổng hợp (WTO) và Chỉ thị về Dịch vụ của EU nhằm mục đích đảm bảo lựa chọn khách quan và hợp lý của các kiến ​​trúc sư. Tuy nhiên, gần đây đã có xu hướng chọn các kiến ​​trúc sư, cho cả công việc công và tư, chỉ dựa trên giá cả. Các nhà thầu lựa chọn kiến ​​trúc sư dựa trên giá để giảm các dịch vụ cung cấp cho khách hàng, từ đó giảm chất lượng thiết kế và do đó kéo theo chất lượng, tiện nghi và giá trị xã hội / kinh tế của môi trường xây dựng.

Chính sách:

Để đảm bảo sự phát triển bền vững về môi trường của môi trường xây dựng và để bảo vệ giá trị xã hội, văn hoá và kinh tế của xã hội, các chính phủ nên áp dụng các thủ tục mua sắm để chỉ định các kiến ​​trúc sư hướng đến việc lựa chọn kiến ​​trúc sư phù hợp nhất cho các dự án. Có điều kiện khi các nguồn lực được thỏa thuận giữa các bên, điều này đạt được tốt nhất bằng một trong các phương pháp sau:

  • Các cuộc thi thiết kế kiến ​​trúc được thực hiện theo các nguyên tắc do Hướng dẫn thi tuyểnquốc tế của UNESCO-UIA và được các cơ quan chức năng và / hoặc các hiệp hội chuyên môn kiến ​​trúc phê duyệt.

  • Một thủ tục tuyển chọn dựa trên chất lượng (QBS) được nêu ra trong các hướng dẫn của UIA;

  • Đàm phán trực tiếp dựa trên một bản tóm tắt đầy đủ xác định phạm vi và chất lượng dịch vụ kiến ​​trúc;

*Đạo Đức và Ứng Xử*

Định nghĩa:

Một quy tắc đạo đức và hành vi thiết lập một tiêu chuẩn hành vi chuyên nghiệp đính hướng chocác kiến ​​trúc sư trong việc thực hiện các hoạt động của họ. Các kiến ​​trúc sư nên tuân thủ và tuân theo các quy tắc đạo đức và hành vi cho mỗi thẩm quyền mà họ hành nghề.

Bối cảnh:

Các quy tắc đạo đức và hành vi là đối tượng chính của họ là bảo vệ công chúng, chăm sóc sức khoẻ kém và phúc lợi xã hội chung, cũng như sự tiến bộ của lợi ích của nghề kiến ​​trúc.

Chính sách:

Quy tắc Đạo đức Quốc tế hiện hành của UIA về Dịch vụ Tư vấn vẫn còn hiệu lực. Các thành viên của UIA được khuyến khích giới thiệu về các quy tắc đạo đức riêng của họ và tiến hành các Hiệp ước Hướng dẫn được đề nghị và yêu cầu các thành viên phải tuân thủ các quy tắc đạo đức và có hiệu lực ở các quốc gia và vùng lãnh thổ mà họ cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp, miễn là chúng không bị pháp luật quốc tế cấm hoặc luật pháp của quốc gia của nhà kiến ​​trúc.

*Phát triển nghề nghiệp liên tục*

Định nghĩa:

Tiếp tục phát triển chuyên môn là một quá trình học tập suốt đời mà duy trì, tăng cường, hoặc tăng kiến ​​thức và khả năng tiếp tục của kiến ​​trúc sư.

Bối cảnh:

Ngày càng có nhiều tổ chức chuyên nghiệp và cơ quan quản lý quy định các thành viên phải dành thời gian (thường là ít nhất 35 giờ mỗi năm) để duy trì các kỹ năng hiện có, mở rộng kiến ​​thức và khám phá các khu vực mới. Điều này ngày càng quan trọng để theo kịp với các công nghệ mới, các phương pháp thực hành và thay đổi các điều kiện xã hội và sinh thái. Tiếp tục phát triển chuyên môn có thể được yêu cầu của các tổ chức chuyên nghiệp để đổi mới và tiếp tục thành viên.

Chính sách:

UIA thúc giục các thành viên của mình thiết lập các chế độ tiếp tục phát triển nghề nghiệp như là một nghĩa vụ của hội viên, vì lợi ích công cộng. Các kiến ​​trúc sư phải đảm bảo rằng họ có khả năng cung cấp các dịch vụ mà họ cung cấp và các quy tắc ứng xử phải bắt buộc các kiến ​​trúc sư duy trì một tiêu chuẩn đã biết trong nhiều lĩnh vực được mô tả trong "Yêu cầu cơ bản của mộtKiến trúc sư" và các biến thể trong tương lai.Trong khi chờ đợi, UIA phải theo dõi sự phát triển trong việc tiếp tục phát triển nghề nghiệp để đổi mới đăng ký, đề xuất hướng dẫn giữa tất cả các quốc gia nhằm tạo thuận lợi cho việc trao đổi và tiếp tục phát triển chính sách về vấn đề này.

*Phạm vi hành nghề*

Định nghĩa:

Đây là việc cung cấp các dịch vụ thiết kế và quản lý liên quan đến quy hoạch sử dụng đất, thiết kế đô thị, và các dự án xây dựng.

Bối cảnh:

Khi xã hội đã phát triển, việc tạo ra môi trường đô thị và xây dựng đã trở nên phức tạp hơn. Kiến trúc sư phải đối phó với một phạm vi ngày càng rộng của đô thị, thẩm mỹ, kỹ thuật và pháp lý. Một cách tiếp cận phối hợp đối với thiết kế tòa nhà đã được chứng minh là cần thiết để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu pháp lý, kỹ thuật và thực tiễn và đáp ứng nhu cầu và nhu cầu của xã hội.

Chính sách:

UIA khuyến khích và thúc đẩy việc tiếp tục mở rộng ranh giới của hành nghề kiến ​​trúc, chỉ giới hạn bởi các quy định về đạo đức và hành vi, và cố gắng đảm bảo sự mở rộng tương ứng kiến ​​thức và kỹ năng cần thiết để giải quyết bất kỳ sự mở rộng ranh giới nào.

*Hình thức hành nghề*

Định nghĩa:

Pháp nhân thông qua đó kiến ​​trúc sư cung cấp dịch vụ kiến ​​trúc.

Bối cảnh:

Theo truyền thống, các kiến ​​trúc sư đã hành nghề như các cá nhân, hoặc trong quan hệ đối tác hoặc việc làm trong các tổ chức công cộng hoặc tư nhân. Gần đây, nhu cầu hành nghề đã dẫn đến nhiều hình thức liên kết, ví dụ: công ty trách nhiệm hữu hạn và không giới hạn, hợp tác xã, các văn phòng dự án dựa vào cộng đồng, kiến ​​trúc cộng đồng, mặc dù không phải tất cả đều được phép ở tất cả các nước.Các hình thức liên kết này cũng có thể bao gồm các thành viên của các ngành nghề khác.

Chính sách:

Các kiến ​​trúc sư đó nên được phép thực hiện dưới bất kỳ hình thức pháp lý nào được chấp nhận ở quốc gia mà dịch vụ được cung cấp nhưng luôn tuân theo các yêu cầu đạo đức và chính sách hiện hành. UIA, nếu thấy cần thiết, sẽ phát triển và sửa đổi các chính sách và tiêu chuẩn của mình để xem xét các hình thức hành nghề thay thế và các điều kiện khác nhau của địa phương nơi mà các phương án này được cho là mở rộng vai trò tích cực và sáng tạo của nghề kiến ​​trúc theo lợi ích của xã hội.

*Hành nghềở nước sở tại*

Định nghĩa

Hành nghề ở nước sở tại xảy ra khi một kiến ​​trúc sư hoặc tổ chức công ty của kiến ​​trúc sư tìm kiếm nhiệm vụ hoặc đã được ủy nhiệm để thiết kế một dự án hoặc cung cấp một dịch vụ ở một quốc gia không phải là của bản thân mình.

Bối cảnh:

Có một sự quan tâm đến việc gia tăng sự di chuyển có trách nhiệm của các kiến ​​trúc sư và khả năng của họ trong việc cung cấp các dịch vụ trong các khu vực pháp lý nước ngoài. Cũng cần phải nâng cao nhận thức về các yếu tố môi trường, xã hội, văn hoá địa phương và các tiêu chuẩn đạo đức và pháp lý.

Chính sách:

Kiến trúc sư cung cấp các dịch vụ kiến ​​trúc cho một dự án ở một quốc gia không đăng bạsẽ hợp tác với một kiến ​​trúc sư địa phương để đảm bảo sự hiểu biết đúng đắn và hiệu quả về các yếu tố pháp luật, môi trường, xã hội, văn hoá và di sản. Các điều kiện của hiệp hội nên được xác định bởi các bên một cách phù hợp với các tiêu chuẩn đạo đức của Hiệp ước UIA và các quy chế địa phương và luật pháp.

*Sở hữu Trí tuệ và Bản quyền*

Định nghĩa:

Sở hữu trí tuệ bao gồm ba lĩnh vực hợp pháp là bằng sáng chế, bản quyền và thương hiệu. Nó đề cập đến quyền (đôi khi được đảm bảo theo luật pháp của một số quốc gia) của các nhà thiết kế, nhà phát minh, tác giả và nhà sản xuất, với ý tưởng, thiết kế, sáng chế, tác phẩm của tác giả và xác định nguồn sản phẩm và dịch vụ.

Bối cảnh:

Trong khi nhiều quốc gia có bảo vệ pháp lý bao gồm thiết kế của kiến ​​trúc sư, sự bảo vệ đó thường không đầy đủ. Thường thì kiến trúc sư thảo luận ý tưởng và khái niệm với một khách hàng tiềm năng, sau đó không được tuyển dụng và sau đó thấy rằng khách hàng đã sử dụng các ý tưởng của kiến ​​trúc sư mà không có sự đền bù. Sở hữu trí tuệ của các kiến ​​trúc sư được bảo vệ theo các quy định quốc tế. Trong khuôn khổ GATS, đây là thỏa thuận về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm thương mại hàng giả (TRIPS). Công ước Bản quyền Thế giới ngày 16 tháng 9 năm 1955 cũng có ý nghĩa quốc tế. Ở châu Âu, Hiệp định Berne sửa đổi năm 1886 có tính bắt buộc ở hầu hết các nước.

Chính sách:

Luật pháp quốc gia của các thành viênUIA nên cho phép một kiến ​​trúc sư hành nghề mà không gây bất lợi cho quyền hạn và trách nhiệm của mình và giữ quyền sở hữu trí tuệ và bản quyền tác phẩm của mình.

*Quản trị nghề nghiệp*

Định nghĩa:

Các nghề thường được kiểm soát bởi một cơ quan quản lý đưa ra các tiêu chuẩn (ví dụ như về giáo dục, các quy tắc đạo đức và tiêu chuẩn nghề nghiệp phải được tuân thủ). Các quy tắc và tiêu chuẩn được thiết kế cho lợi ích của công chúng chứ không phải lợi ích cá nhân của các thành viên. Ở một số nước, một số loại công việc được dành riêng cho nghề nghiệp theo quy định, chứ không phải để tạo thuận lợi cho các thành viên, nhưng vì những công việc đó chỉ nên thực hiện bởi những người có trình độ học vấn, đào tạo, tiêu chuẩn và kỷ luật cần thiết để bảo vệ công chúng. Các Hội thành viênđã được thiết lập cho sự tiến bộ của kiến trúc, khuyến khích kiến thức và bằng cách đảm bảo rằng các thành viên của họ đạt được một tiêu chuẩn đã biết - bảo vệ lợi ích công cộng.

Bối cảnh:

Tùy thuộc vào việc một quốc gia có bảo hộ quyền sở hữu hoặc chức năng, (hoặc cả hai, hoặc không), vai trò và trách nhiệm của các hộichuyên môn có khác nhau đáng kể. Ở một số quốc gia, các cơ quan pháp luật cũng đại diện cho nghề nghiệp; ở những nước khác, những chức năng này là riêng biệt.

Thông thường, các thành viên của các hộichuyên nghiệp thường phải duy trì một tiêu chuẩn đã biết. Điều này đạt được bằng cách tuân thủ các quy tắc ứng xử do các hộichuyên nghiệp ban hành và đáp ứng các yêu cầu khác về thành viên, ví dụ như sự phát triển nghề nghiệp liên tục.

Chính sách:

Tại các nước không có cơ quan chuyên nghiệp, UIA nên khuyến khích các thành viên của nghề kiến ​​trúc hình thành hoặc vận động hành lang để tạo ra các cơ quan đó vì lợi ích công cộng.

Cho dù mục đích mong muốn là điều chỉnh tên gọi, điều chỉnh chức năng hoặc đơn giản là để thúc đẩy lợi ích của kiến ​​trúc sư, các tổ chức chuyên nghiệpnên tìm cách đảm bảo rằng các thành viên của họ tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế của UIA, các yêu cầu của Điều lệ UNESCO-UIA về đào tạo kiến ​​trúc và Hiệp ước UIA qui tắc đạo đức Quốc tế; cập nhật kiến ​​thức và kỹ năng của họ theo yêu cầu của danh sách "Yêu cầu cơ bản" (cả hiện tại và khi họ phát triển trong tương lai); và thường đóng góp vào sự phát triển của kiến ​​trúc và kiến ​​thức cũng như xã hội mà họ phục vụ.

*Hệ thống cung cấp dự án xây dựng*

Định nghĩa:

Các hệ thống cung cấp dự án xây dựng được định nghĩa là mối quan hệ hợp đồng giữa khách hàng dự án và các bên liên quan khác đến việc thiết kế, lập hồ sơ và xây dựng các tòa nhà.

Bối cảnh:

Thông thường các hệ thống cung cấp dự án xây dựng có thu hút các kiến ​​trúc sư trong vai trò đại lý của khách hàng dự án, với trách nhiệm thiết kế, lập hồ sơ và quản lý hợp đồng xây dựng.

Trong nhiều hệ thống cung cấp hiện tại và đang nổi lên, kiến ​​trúc sư không còn hoạt động như là người đại diện của khách hàng dự án. Vì vậy, điều quan trọng là phải hiểu rõ vai trò, trách nhiệm và khó khăn của các kiến ​​trúc sư trong việc cung cấp dịch vụ của họ theo các hệ thống cung cấp dự án xây dựng khác nhau.

Chính sách:

Kiến trúc sư nên duy trì các tiêu chuẩn cao về tính chuyên nghiệp và dịch vụ dưới mọi hình thức của các hệ thống cung cấp dự án xây dựng. Các kỹ năng của kiến trúc sư là duy nhất trong việc hướng dẫn khách hàng dự án để đạt được sự cân bằng hiệu quả nhất giữa rủi ro, chi phí, thời gian và chất lượng thiết kế.

*Xây dựng chế độ chi phí cho KTS*

Định nghĩa:

Sự phù hợp chi phí cho kiến ​​trúc sư không chỉ được tính bằng các nghĩa vụ của kiến ​​trúc sư phát sinh từ hợp đồng cụ thể mà còn liên quan đến các nghĩa vụ chung của kiến ​​trúc sư đối với khách hàng, nghề và xã hội được quy định trong Hiệp ước UIA về Tiêu chuẩn quốc tế được đề nghị về chuyên môn trong Hành nghề Kiến trúc

Bối cảnh:

Theo quan điểm về sự khác biệt trên toàn thế giới về mức chi phí và trong phạm vi của các kiến ​​trúc sư về các loại hình công việc và trách nhiệm nghề nghiệp và xem xét các trở ngại pháp lý, bất kỳ nỗ lực nào để phát triển một cái gì đó giống như một hệ thống thông tin chi phí quốc tế cho các dịch vụ kiến ​​trúc sư sẽ là một việc làm vô ích.

Do đó UIA chỉ có thể cung cấp các nguyên tắc và phương pháp luận hợp lệ cho việc phát triển các hệ thống chi phí cho kiến ​​trúc sư dưới các điều kiện kinh tế, quản lý kinh doanh và chuyên môn khác nhau. Sự hiểu biết về các phương pháp để phát triển bồi thường phù hợp là điều quan trọng cho mọi kiến ​​trúc sư ở bất kỳ nơi nào trên thế giới.

Chính sách:

Chi phí cho kiến ​​trúc sư phải được tính toán để thu hồi tất cả chi phí của kiến ​​trúc sư liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, với khoản phụ cấp rủi ro và để lập quỹ dự trữ và để có được lợi nhuận hợp lý. Sự phù hợp của chi phí không chỉ được tính bằng các nghĩa vụ của kiến ​​trúc sư phát sinh từ hợp đồng cụ thể mà còn liên quan đến các nghĩa vụ chung của kiến ​​trúc sư đối với khách hàng, nghề và xã hội được quy định trong Hiệp ước UIA về Tiêu chuẩn quốc tế được đề nghị về chuyên môn trong Hành nghề Kiến trúc.

Các tổ chức chuyên nghiệp nên vì lợi ích của các thành viên trong nghề nghiệp cũng như của người tiêu dùng với tư cách khách hàng tiềm năng-tích cực tham gia vào việc thiết lập và duy trì các hệ thống thông tin dựa trên dữ liệu lịch sử về phạm vi bồi thường phù hợp đối với các dịch vụ kiến ​​trúc , phân biệt theo loại, quy mô, độ phức tạp và tiêu chuẩn chất lượng xây dựng của dự án.

Kiến trúc sư sẽ không đề xuất chi phí cố định để thực hiện công việc nếu không có đủ thông tin về bản chất và phạm vi của dự án. Cố ý thực hiện công việc để bù đắp không đủ để trang trải cho các kiến ​​trúc sư chi phí ròng để cung cấp một mức độ dịch vụ chuyên nghiệp phù hợp là không cạnh tranh không lành mạnh và phi đạo đức.

**PHỤ LỤC A**

NGHỊ QUYẾT PHE CHUẨN (Số 17) của Hiệp ướcUIA về các tiêu chuẩn khuyến cáo quốc tế về tính chuyên nghiệptrong hành nghề kiến ​​trúc

 Được thông qua bởi hội nghị UIA XXI

 Bắc Kinh, Trung Quốc, ngày 28 tháng 7 năm 1999

Hội đồng nhất trí giải quyết thông qua Ấn bản thứ hai của Hiệp ước UIA về các tiêu chuẩn khuyến cáo quốc tế về tính chuyên nghiệp trong hành nghề kiến ​​trúc như là một tài liệu tư vấn dành cho các thành viên trong việc thiết lập và xem xét các tiêu chuẩn của riêng họ. Hiến chương và Hướng dẫn cũng sẽ làm cho các thành viên UIA dễ dàng đàm phán các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau.

Hội đồng yêu cầu Hiệp ước được truyền tới tất cả các thành viên của UIA với yêu cầu hợp tác và tham gia vào việc phát triển thêm khung chính sách này để trình bày tại hội nghị UIA XXII (Berlin 2002).

Hội đồng thừa nhận nhiệm vụ của Hội đồng để thông qua các tài liệu hướng dẫn về chính sách phù hợp và giới thiệu họ với các thành viên của UIA.

Hội đồng nhận thấy có sự khác biệt về văn hoá, thực tiễn và điều kiện trong các bộ phận thành viên khác nhau và khuyến khích các thành viên sử dụng các tài liệu này làm tài liệu tư vấn thích hợp với các điều kiện địa phương.

Hội đồng thừa nhận rằng chủ quyền của mỗi thành viên UIA phải được tôn trọng trong các cuộc đàm phán thoả thuận công nhận lẫn nhau và thông báo rằng các hướng dẫn này nhằm mục đích cho phép linh hoạt cho các nguyên tắc tương đương và có đi có lại lẫn nhau và được cấu trúc để cho phép bổ sung các yêu cầu phản ánh các điều kiện của thành viên địa phương của UIA.

Hội đồng cho phép Chủ tịch UIA và Tổng Thư ký đệ trình Hiệp định với Tổ chức Thương mại Thế giới, các tổ chức và các tổ chức quan tâm khác làm nền tảng cho đàm phán công nhận lẫn nhau và Chính phủ của một quốc gia theo yêu cầu cụ thể của thành viên UIA của quốc gia đang được đặt câu hỏi.

Hội đồng yêu cầu Ủy ban Hành nghề Chuyên nghiệp phân tích tất cả các ý kiến ​​được trình bày trong Đại hội đồng tại cuộc họp ở Prague (tháng 10 năm 1999) để kiểm tra liệu họ có hợp nhất trong các văn bản được Hội đồng Bắc Kinh chấp thuận hay không.

Hội đồng quốc gia ủy quyền cho Hội đồng UIA để phát triển một chính sách để truyền đạt tài liệu Phù hợp và Hướng dẫn cho các bên liên quan.

Hội đồng khuyến nghị các thành viên của UIA rằng sau khi sử dụng các Tiêu chuẩn này, họ thông báo cho Ban Thư ký Ủy ban về kinh nghiệm của họ, để có thể xem xét cải tiến và phát triển của các tài liệu cơ bản này.